

Số: 142/TT-STNMT

Điện Biên, ngày 12 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên tại tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên tại tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Sau khi nghiên cứu, xem xét hồ sơ Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định các nội dung như sau:

I. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước gồm có:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép ngày 11/5/2018 của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên.
2. Báo cáo hiện trạng xả nước thải kèm theo quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải đối với trường hợp đang xả nước thải vào nguồn nước
3. Kết quả phân tích chất lượng nguồn nước tiếp nhận tại vị trí xả nước thải vào nguồn nước.
4. Kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý đối với trường hợp đang xả nước thải.
5. Sơ đồ vị trí khu vực xả nước thải tỷ lệ : 1/10.000.

II. Kết quả thẩm định:

1. Hồ sơ đề nghị cấp phép: Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 33 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước thì hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2. Điều kiện cấp phép: Căn cứ theo Điều 20 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số

điều của Luật Tài nguyên nước thì Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên đủ điều kiện để cấp phép cụ thể như sau:

Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên: Đã có hợp đồng lập báo cáo xả nước thải vào nguồn nước với đơn vị tư vấn là Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường; đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 50 m³/ngày.đêm với công nghệ sinh học (tổ hợp liên hoàn quá trình yếm khí - thiếu khí - hiếu khí AAO) phù hợp với quy mô lưu lượng xả nước thải của Bệnh viện là 48 m³/ngày.đêm; chất lượng nước thải trước khi thải ra môi trường đạt quy chuẩn QCVN 28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế cột B với hệ số K = 1,2 (áp dụng với bệnh viện quy mô < 300 giường); đã bố trí cán bộ của bệnh viện để vận hành hệ thống xử lý nước thải.

3. Hồ sơ đã làm rõ những nội dung về vị trí, quy mô; lưu lượng xả nước thải; phương thức và chế độ xả nước thải; đặc trưng nguồn nước thải; hệ thống công trình thu gom, xử lý xả thải của các loại nước thải; đặc điểm nguồn tiếp nhận nước thải; tác động của việc xả nước thải đến mục đích sử dụng, hệ sinh thái thủy sinh, chế độ thủy văn của các nguồn tiếp nhận nước thải; các biện pháp bảo đảm giám sát vận hành hệ thống xử lý nước thải và chất lượng nước thải

(Có báo cáo giải trình của Bệnh viện và Biên bản kiểm tra thực tế kèm theo)

4. Toàn bộ các loại nước thải y tế và nước mưa tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên được thu gom, xử lý và xả thải như sau:

Nước mưa: Bệnh viện đã thiết kế tách riêng đường thoát nước mưa ra khỏi đường thoát nước thải và thải trực tiếp ra cống thoát nước.

Nước thải y tế bao gồm: Nước thải từ hoạt động sinh hoạt của bệnh nhân nằm điều trị nội trú tại bệnh viện là 24m³/ngày.đêm; nước thải từ hoạt động sinh hoạt của người nhà chăm sóc bệnh nhân là 12m³/ngày.đêm; nước thải từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên trong bệnh viện là 12m³/ngày.đêm.

Tổng lượng nước thải của toàn bộ bệnh viện là 48 m³ /ngàyđêm. Nước thải từ các khoa trong khuôn viên bệnh viện được thu gom, chảy theo đường nổi ống UPVC có đường kính 110 mm về các hố gas để loại bỏ bết cặn lắng rồi theo hệ thống ống nhánh có đường kính 150 mm hoặc 315 mm chảy về bể chứa nước thải tập trung trước khi đi vào hệ thống xử lý nước thải công suất 50 m³/ngày.đêm. Hệ thống xử lý nước thải áp dụng công nghệ sinh học (tổ hợp liên hoàn quá trình yếm khí - thiếu khí - hiếu khí AAO) được thiết kế bảo đảm chất lượng nước thải đầu ra đạt QCVN 28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số K = 1,2 (áp dụng đối với Bệnh viện quy mô < 300 giường); Bảng kết quả là giá trị trung bình của 10 mẫu phân tích nước, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	QCVN 28:2010/BTNMT/B
1	pH	-	7,12	6.5-8,5

2	TSS	mg/l	51,2	120
3	BOD ₅	mg/l	52	60
4	COD	mg/l	93,4	120
5	Sunfua	mg/l	1,08	4.8
6	Amonia	mg/l	4,96	12
7	Nitrat	mg/l	12,8	60
8	Phosphat	mg/l	1,8	12
9	Dầu mỡ động vật	mg/l	0,38	24
10	Tổng độ phóng xạ α	Bq/l	< 0,1	0,12
11	Tổng độ phóng xạ β	Bq/l	< 1	1,2
12	Salmonella	Vi khuẩn/100 ml	KPH	KPH
13	Shigella	Vi khuẩn/100 ml	KPH	KPH
14	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100 ml	KPH	KPH
15	Tổng Coliform	MPN/100ml	3100	5000

5. Về mục đích sử dụng và khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước tại khu vực xả thải:

Nguồn nước tiếp nhận nước thải của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên là suối Hồng Lúu thuộc tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Nguồn nước tiếp nhận nước thải hiện đang được sử dụng chủ yếu cho mục đích tiếp nhận nước mưa và nước thải của các tổ dân phố 25, 26 phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ.

Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn tiếp nhận là suối Hồng Lúu. Do đó, việc xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện y học cổ truyền là phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 5/8/2011 của UBND tỉnh Điện Biên.

Với hiện trạng và các quy hoạch phát triển nêu trên, mục tiêu chất lượng nước tại khu vực suối Hồng Lúu tiếp nhận nước thải của Bệnh viện y học cổ truyền được xác định là nước dùng cho mục đích không phải là mục đích sinh hoạt. Do đó, việc xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên với chất lượng nước thải đạt quy chuẩn cho phép QCVN 28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia về nước thải y tế cột B, với hệ số $K = 1,2$ (áp dụng với bệnh viện quy mô < 300 giường) là phù hợp.

6. Cam kết của Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên.

Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên cam kết vận hành, giám sát các hệ thống công trình thu gom, xử lý, xả nước thải theo đúng thiết kế và các nội dung đã trình bày trong Hồ sơ; thực hiện giám sát chất lượng nước thải theo đúng chương trình quan trắc; bảo đảm xử lý nước thải sinh hoạt đạt quy chuẩn đạt QCVN28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số $K = 1,2$ (áp dụng đối với Bệnh viện quy mô < 300 giường); không xả nước thải chưa đạt quy chuẩn vào nguồn nước, ra môi trường dưới bất kỳ hình thức nào và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hoạt động xả nước thải vào nguồn nước nếu vi phạm và đền bù thiệt hại khi để xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước.

III. Đề xuất, kiến nghị:

- Từ các căn cứ nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, Quyết định cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên để xả nước thải do hoạt động khám chữa bệnh vào nguồn tiếp nhận là suối Hồng Lú thuộc tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Suối Hồng Lú thuộc tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

- Tại tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Tọa độ vị trí xả nước thải sau hệ thống xử lý (theo hệ tọa độ VN2000. kinh tuyến trực 103^0 , múi chiều 3^0) là:

$$X = 2365385; \quad Y = 502312$$

3. Phương thức và chế độ xả nước thải:

- Phương thức xả nước thải: Tự chảy;

- Chế độ xả nước thải: Liên tục, 24 giờ/ngày đêm.

4. Lưu lượng nước thải: 48 m³/ngày đêm; 2 m³/giờ.

5. Chất lượng nước thải:

- Đạt QCVN28:2010/BTNMT/B Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số $K = 1,2$.

- Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả nước thải vào suối Hồng Lú thuộc tổ dân phố 26 phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên không vượt quá quy định tại cột B với hệ số $K=1.2$ của QCVN 28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế. Trong đó giá trị các thông số đặc trưng được quy định ở Bảng sau:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	QCVN 28:2010/ BTNMT/B, với hệ số K = 1,2
1	pH	-	6,5-8,5
2	TSS	mg/l	120
3	BOD ₅	mg/l	60
4	COD	mg/l	120
5	Sunfua	mg/l	4,8
6	Amonia	mg/l	12
7	Nitrat	mg/l	60
8	Phosphat	mg/l	12
9	Dầu mỡ động vật	mg/l	24
10	Tổng độ phóng xạ α	Bq/l	0,12
11	Tổng độ phóng xạ β	Bq/l	1,2
12	Salmonella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
13	Shigella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
14	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100 ml	KPH
15	Tổng Coliform	MPN/100ml	5000

6. Thời hạn của giấy phép: 05 năm (kể từ ngày cấp phép).

7. Các yêu cầu đối với Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên

- Thực hiện xả nước thải vào nguồn nước theo đúng nội dung quy định tại Giấy phép.

- Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

+ Vị trí quan trắc: Tại cửa xả nước thải ra môi trường và tại hạ lưu nguồn tiếp nhận (vị trí sau điểm tiếp nhận nước thải);

+ Đo lưu lượng nước thải tại vị trí cửa xả thải trước khi xả nước thải vào suối Hồng Lú và lập sổ theo dõi quá trình xả nước thải;

+ Thông số quan trắc chất lượng nước thải sau khi xử lý: pH, TSS, COD, BOD₅, Sunfua, Amonia, Nitrat, Phosphat, Dầu mỡ động vật, tổng độ phóng xạ α tổng độ phóng xạ β , Salmonella, Shigella, Vibrio cholerae, tổng Coliform theo QCVN 28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số K = 1,2 (áp dụng đối với bệnh viện quy mô < 300 giường);

+ Thông số quan trắc chất lượng nước nguồn tiếp nhận: pH, TSS, BOD₅, COD, Amonia, Nitrat, Phosphat, Dầu mỡ động vật, tổng độ phóng xạ α, tổng độ phóng xạ β. Tổng Coliform theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;

+ Tần suất quan trắc chất lượng nước thải sau khi xử lý và chất lượng nước nguồn tiếp nhận: 03 tháng/lần.

- Hằng năm (trước 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Điện Biên qua Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

- Nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo quy định.

- Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng nước thải tại vị trí cửa xả thải trước khi xả nước thải vào nguồn tiếp nhận.

- Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay việc xả nước thải, báo cáo kịp thời về sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên, chính quyền địa phương để được hỗ trợ về chuyên môn và có biện pháp xử lý.

8. Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên được hưởng các quyền lợi hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ khi xả nước thải vào nguồn nước theo quy định tại Điều 38 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

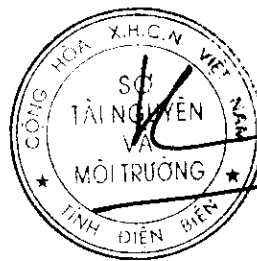
(Có Dự thảo giấy phép kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, Quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, TNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Hiền

DỰ THẢO

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/TT-BTNMT ngày 30 tháng 05 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: / TTtr- STNMT, ngày tháng 6 năm 2018;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên, địa chỉ tại tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Suối Hồng Lúu thuộc tổ dân phố 26 phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Vị trí xả nước thải:

- Tổ dân phố 26, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 103^0 , múi chiều 3^0):

$$X = 2365385; \quad Y = 502312$$

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24h/ngày đêm).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $48 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; $2 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

6. Chất lượng nước thải:

- Đạt QCVN28:2010/BTNMT/B Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số $K = 1,2$;

- Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả nước thải vào suối Hồng Lúu thuộc tổ dân phố 26 phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên không vượt quá quy định tại cột B với hệ số $K = 1,2$ của QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế. Trong đó giá trị các thông số đặc trưng được quy định ở Bảng sau:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	QCVN 28:2010/ BTNMT (Cột B, với hệ số $K = 1,2$)
1	pH	-	6,5-8,5
2	TSS	mg/l	120
3	BOD ₅	mg/l	60
4	COD	mg/l	120
5	Sunfua	mg/l	4.8
6	Amonia	mg/l	12
7	Nitrat	mg/l	60
8	Phosphat	mg/l	12
9	Dầu mỡ động vật	mg/l	24
10	Tổng độ phóng xạ α	Bq/l	0.12
11	Tổng độ phóng xạ β	Bq/l	1,2
12	Salmonella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
13	Shigella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
14	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100 ml	KPH
15	Tổng Coliform	MPN/100ml	5000

7. Thời gian của giấy phép là: 05 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên.

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

- Vị trí quan trắc: Tại cửa xả nước thải ra môi trường và tại hạ lưu nguồn tiếp nhận (vị trí sau điểm tiếp nhận nước thải);

- Lưu lượng nước thải: Đo lưu lượng nước thải tại vị trí cửa xả thải trước khi xả nước thải vào suối Hồng Lúu và lập sổ theo dõi quá trình xả nước thải; xả nước

thải không vượt quá lưu lượng quy định tại Khoản 5 Điều 1 và chất lượng nước thải trong giới hạn cho phép tại Khoản 6 Điều 1;

- Thông số quan trắc chất lượng nước thải sau khi xử lý: pH, TSS, COD, BOD₅, Sunfua, Amonia, Nitrat, Phosphat, Dầu mỡ động vật, tổng độ phóng xạ α , tổng độ phóng xạ β , Salmonella, Shigella, Vibrio cholerae, tổng Coliform theo QCVN28:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế cột B, với hệ số K = 1,2;

- Thông số quan trắc chất lượng nước nguồn tiếp nhận: pH, TSS, BOD₅, COD, Amonia, Nitrat, Phosphat, Dầu mỡ động vật, tổng độ phóng xạ α , tổng độ phóng xạ β , Tổng Coliform theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt cột B2;

- Tần suất quan trắc chất lượng nước thải sau khi xử lý và chất lượng nước nguồn tiếp nhận: 03 tháng/lần.

3. Hằng năm (trước 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Điện Biên qua Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật tài nguyên nước.

5. Nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo quy định.

6. Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng nước thải tại vị trí cửa xả thải trước khi xả nước thải vào nguồn tiếp nhận.

7. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay việc xả nước thải, báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên, chính quyền địa phương để được hỗ trợ về chuyên môn và có biện pháp xử lý.

Điều 3. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thành phố Điện Biên Phủ và các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nếu có vi phạm.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- Cục thuế tỉnh Điện Biên;
- UBND thành phố Điện Biên Phủ;
- Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mùa A Sơn

